

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2021/HSST

Ngày: 25-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hạnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn, ông Nguyễn Tiến Tịnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Doan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Bá T**, sinh ngày 16/03/1992; Tên gọi khác: B; Nơi sinh: tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT và trú tại: thôn 2, xã R, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Bá M, sinh năm 1961 và bà: Mai Thị T, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt truy nã ngày 04/02/2021, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**/ Người bị hại:* Ông Nông Văn C, sinh năm 1973; Trú tại: thôn 1, xã R, huyện M, tỉnh Đắc Nông (Có mặt)

**/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Mai Thị T, sinh năm 1971; Trú tại: thôn 2, xã R, huyện M, tỉnh Đắc Nông (Có mặt)

**/ Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị Yến N, sinh năm 1992; Trú tại: thôn 2, xã R, huyện M, tỉnh Đắc Nông (Vắng mặt)

2. Anh Lê Đăng P, sinh năm 1979; Trú tại: thôn 2, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

3. Anh Trần Công M, sinh năm 1995; Trú tại: thôn 2, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1993; Trú tại: ấp 2, xã LT, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt)

5. Ông Bùi Bá M, sinh năm 1961; Trú tại: thôn 2, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

6. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; Trú tại: thôn 2, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 19/3/2019 Bùi Bá T nghe thấy ông Nông Văn C là hàng xóm đã uống say, chửi bới lung tung nên Bùi Bá T cầm tuýp sắt có kích thước dài 90,5cm, đường kính 2,7cm đi qua nhà ông Nông Văn C dùng tuýp sắt đập vào cửa gỗ nhà ông Nông Văn C làm vỡ tấm thưng cửa có kích thước 0,33cm x 0,78cm, khi ông Nông Văn C mở cửa thì Bùi Bá T và ông Nông Văn C có xảy ra xô xát, Bùi Bá T cầm tuýp sắt bằng 2 tay đánh nhiều cái liên tiếp vào người ông Nông Văn C.

Sau khi thấy ông Nông Văn C bị thương tích nằm dưới sân thì Bùi Bá T không đánh nữa. Ông Nông Văn C được bà Mai Thị T và chị Trần Thị Yên N đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 395/PY-TGT ngày 31/3/2019 Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: ông Nông Văn C bị vết thương đỉnh đầu, thương gò má, gãy mỏm khuỷu phải, gãy xương chày trái, vết thương ngón 3 tay trái, tỷ lệ thương tích là 36%, giám định bổ sung khi nạn nhân ổn định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 690/TGT-TTPY ngày 12/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: ông Nông Văn C bị sẹo dọc đỉnh trái kích thước 7cm x 0,5cm; sẹo gò má trái kích thước 2cm x 0,3cm; sẹo liên đốt gần ngón III tay trái kích thước 2,5cm x 0,3cm; sẹo mỏm khuỷu phải kích thước 6cm x 0,5cm; sẹo mổ dọc trước cẳng chân trái kích thước 15cm x 0,5cm; gãy hai xương cẳng chân trái, gãy mỏm khuỷu phải có tỷ lệ phần trăm thương tích hiện tại là 37%.

Tại công văn số 140/CV-TTPY ngày 03/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk trả lời tỷ lệ phần trăm thương tích hiện tại của Nông Văn C là 37%. Sau khi điều trị và có hồ sơ bệnh án đầy đủ đã có sự thay đổi tăng lên về tỷ lệ là do sự nhìn nhận của từng giám định viên trong quá trình giám định. Vì vậy tỷ lệ thương tích trong thời điểm giám định hiện tại của Nông Văn C là hoàn toàn phù hợp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 22/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: Một cửa chính bằng gỗ kích thước 1,93cm x 0,5cm bị bể vỡ, kích thước phần bị bể vỡ 0,33cm x 0,78cm, bên dưới vết bể vỡ có vết móp lõm, biến dạng chiều hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, kích thước vùng biến dạng 0,1xm x 0,15cm, đường kính 3cm có giá trị thiệt hại là 206.700 đồng.

Bản cáo trạng số: 23/CTr – VKS ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Bùi Bá T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Ý kiến của người bị hại ông Nông Văn C về phần bồi thường thiệt hại: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 61.454.000 đồng, bao gồm: (Tiền thuốc, viện phí có hóa đơn 2.800.000 đồng; Tiền xe taxi khi xuất viện 430.000 đồng; Tiền thuốc theo đơn của bác sỹ 1.050.000 đồng; Tiền tái khám 274.000 đồng; Tiền bông, băng, gạc thay tại nhà 500.000 đồng; Tiền ăn uống trong những ngày điều trị tại bệnh viện 9 ngày hai người là 1.800.000 đồng; Tiền xe taxi chuyển viện từ bệnh viện Đắk Mil lên bệnh viện đa khoa vùng Tây nguyên 1.000.000 đồng; Tiền công không lao động được vì thương tích trong 06 tháng là 53.600.000 đồng. Tổng cộng là 61.454.000 đồng. Trừ đi số tiền 15.000.000 đồng mà mẹ bị cáo đã thanh toán ban đầu còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 46.454.000 đồng. Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Bá T về tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Bùi Bá T mức án tù 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*”

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận gia đình bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS.

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại 01 mảnh gỗ dài 81 cm, bản rộng 5cm, nơi dày nhất 3,5cm, nơi mỏng nhất 01cm;

01 cái áo thun màu xám mặt sau có in dòng chữ CLB Văn Na 78 cho ông Nông Văn C.

- Đối với một tuýp sắt màu xám dài 90,5cm đường kính 2,7cm mà bị cáo đã dùng làm công cụ phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin lỗi người bị hại và gia đình vì một phút nông nổi đã gây ra hậu quả đau lòng cho người bị hại mong người bị hại tha thứ cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Bá T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 19/3/2019. Tại thôn 2, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Bị cáo Bùi Bá T đã có hành vi vô cớ dùng tuýp sắt có kích thước dài 90,5cm, đường kính 2,7cm đánh ông Nông Văn C bị sẹo dọc đỉnh trái kích thước 7cm x 0,5cm; sẹo gò má trái kích thước 2cm x 0,3cm; sẹo liên đốt ngón III tay trái kích thước 2cm x 0,3cm; sẹo mỡ mặt sau khuỷu phải kích thước 6cm x 0,5cm; sẹo mỡ dọc trước cẳng chân trái kích thước 15cm x 0,5cm; gãy hai xương cẳng chân trái; gãy mỏm khuỷu phải có tổng tỷ lệ thương tích 37%.

[3] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Bùi Bá T đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng

thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;...

i) Có tính chất côn đồ;

....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp say đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

[4] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo thừa biết rằng pháp luật nghiêm cấm và trừng trị mọi hành vi xâm phạm đến thân thể và sức khỏe của người khác. Nhưng với bản tính hung hăng, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo đã có hành vi dùng 01 tuýp sắt (là hung khí nguy hiểm) đánh ông Nông Văn C gây tổn thương cơ thể là 37% mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì (thể hiện tính chất côn đồ). Vì vậy Hội đồng xét xử nghĩ cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi do bị cáo gây ra để thể hiện được tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây thương tích cho ông Nông Văn C bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trước 15.000.000 đồng cho người bị hại, trong quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa người bị hại xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Việc gia đình bị cáo và người bị hại ông Nông Văn C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng là phù hợp nên cần chấp nhận. Người bị hại ông Nông Văn C không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại 01 mảnh gỗ dài 81 cm, bản rộng 5cm, nơi dày nhất 3,5cm, nơi mỏng nhất 01cm; 01 cái áo thun màu xám mặt sau có in dòng chữ CLB Văn Na 78 cho ông Nông Văn C là phù hợp cần chấp nhận.

- Đối với một tuýp sắt màu xám dài 90,5cm đường kính 2,7cm mà bị cáo đã dùng làm công cụ phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Bá T (B) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Bá T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt truy nã, ngày 04/02/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 590 BLDS năm 2015.

- Chấp nhận gia đình bị cáo Bùi Bá T đã bồi thường cho ông Nông Văn C số tiền 30.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại 01 mảnh gỗ dài 81 cm, bản rộng 5cm, nơi dày nhất 3,5cm, nơi mỏng nhất 01cm; 01 cái áo thun màu xám mặt sau có in dòng chữ CLB Văn Na 78 cho ông Nông Văn C.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt màu xám dài 90,5cm đường kính 2,7cm mà bị cáo đã dùng làm công cụ phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện M).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Bá T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh